

Bản án số: 74/2020/HS-PT
Ngày: 06-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương

Các Thẩm phán: Bà Đỗ Thị Nhung

Bà Phạm Thị Xuân Đào

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Huy Công – Thư ký tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 416/2019/TLPT-HS ngày 24/12/2019 đối với bị cáo Phạm Văn D, bị cáo Thái Văn Th do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 97/2019/HS-ST ngày 26/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Văn D, sinh năm 1973 tại Đồng Nai; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T (chết) và bà Phạm Thị L, sinh năm 1953; Có vợ: Thái Thu H, sinh năm 1973; Con: có 01 con chung với chị H, sinh năm 2004 và hai con riêng đã trưởng thành; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Thái Văn Th, sinh năm 1979 tại Vĩnh Long; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp D, xã E, huyện F, tỉnh Vĩnh Long; Chỗ ở: Ấp G, xã H, thành phố BH, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thái Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1949; Có vợ: Nguyễn Thị Ngọc Ch, sinh năm 1985; Con: Có 02 người con sinh năm 2010 và 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: ngày 16/12/2003, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt tổng cộng 03 năm tù về các tội “Cướp giật

tài sản”, “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” (Bản án số: 2494/HSPT).

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 (ba) bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 13 giờ 50 phút ngày 27/01/2019, tại nhà Phạm Thị H thuộc ấp I, xã K, huyện LT, tỉnh Đồng Nai, lực lượng Công an huyện LT phối hợp Công an xã K phát hiện, bắt quả tang Phạm Văn D, Phạm Thị Thanh TH, Thái Văn Th và Phạm Thị H đang đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh bài “Bình xập xám”. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.360.000 đồng và trên người những người đánh bạc số tiền 2.460.000 đồng sử dụng vào việc đánh bạc (D 1.200.000 đồng, Th 1.100.000 đồng và H 160.000 đồng).

Quá trình điều tra đã xác định như sau: Lúc 09 giờ ngày 27/01/2019, tại nhà Phạm Thị H ấp I, xã K, huyện LT, tỉnh Đồng Nai. H có hành vi tổ chức cho những người đánh bạc để thu tiền xâu, H quy định mỗi người chơi bạc làm cái 02 ván bài, nếu nhà cái thắng liên tiếp 02 ván, phải đưa cho H 10.000 đồng tiền xâu. H trực tiếp dùng số tiền 60.000 đồng, Phạm Văn D mang theo số tiền 200.000 đồng, Phạm Thị H mang theo số tiền 630.000 đồng và Phạm Thị Thanh Th mang theo số tiền 1.500.000 đồng cùng đánh bạc. Sau một vòng làm cái, H không thua, không thắng và nghỉ chơi bạc thì có Hà Thành T và Vũ Hùng H đến tham gia cùng chơi. T mang theo số tiền 200.000 đồng, H mang theo số tiền 300.000 đồng cả hai hùn với nhau để tham gia đánh bạc. Tất cả đánh bạc đến 10 giờ cùng ngày, D thua hết tiền nên mọi người nghỉ đánh bạc, T và H đi về. Sau đó, D đi mượn tiền, đến 12 giờ cùng ngày, D quay lại nhà H tiếp tục đánh bạc bằng hình thức “Bình xập xám” cùng với Phạm Thị Thanh Th, Phạm Thị H và Thái Văn Th. Dùng sử dụng số tiền 1.000.000 đồng, Th mang theo số tiền 700.000 đồng, Th sử dụng số tiền 1.500.000 đồng và H sử dụng số tiền 630.000 đồng, mỗi ván mỗi người đặt từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Quá trình đánh bạc trên, H đã thu được 100.000 đồng tiền xâu, và trước đó H đã sử dụng 60.000 đồng trực tiếp đánh bạc. Đến 13 giờ 50 phút cùng ngày, khi D, Th, Th và H đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an bắt giữ quả tang như nêu trên.

Đối với T và H tại thời điểm đánh bạc cùng D, H và TH xác định tổng số tiền dùng đánh bạc của chiếu bạc là 2.890.000 đồng, không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LT đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T và H về hành vi trên.

– Vật chứng vụ án: Thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.360.000 đồng, thu giữ trong người của những người chơi bạc số tiền 2.460.000 đồng là tiền sử dụng đánh

bạc, trong đó: D 1.200.000 đồng, Th 1.100.000 đồng, H 160.000 đồng. Và 02 bộ bài tây loại 52 lá bài, 01 cái mền (đã qua sử dụng).

Bản cáo trạng số 95/CT-VKSLT ngày 02 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố các bị cáo Phạm Văn D, Phạm Thị Thanh Th, Thái Văn Th, Phạm Thị H, Phạm Thị H về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 97/2019/HSST ngày 26/8/2019 của TAND huyện Long Thành đã Quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Văn D: 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo: Thái Văn Th: 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại thi hành án.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo: Phạm Thị Thanh Th: 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng), Phạm Thị H: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng), Phạm Thị H: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 03/9/2019 bị cáo Phạm Văn D và bị cáo Thái Văn Th cùng nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được phạt tiền.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ xét xử bị cáo D 08 (tám) tháng tù, bị cáo Th 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được phạt tiền và cung cấp thêm các tình tiết mới là: Bị cáo D nộp hồ sơ bệnh án thể hiện đang điều trị bệnh lao phổi, bị cáo Th cung cấp giấy xác nhận huân huy chương của ông nội bị cáo. Tuy nhiên, những tình tiết mới chưa đủ căn cứ để xem xét việc xin giảm nhẹ hình phạt, xin được phạt tiền cho các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: kháng cáo của các bị cáo làm đúng qui định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Các bị cáo trong vụ án là đều có quan hệ họ hàng, huyết thống. Bị cáo Phạm Thị H, Phạm Thị H1 là chị em ruột, bị cáo Phạm Văn D

và Phạm Thị Thanh Th là anh em họ, cùng gọi các bị cáo H và H1 là dì ruột. Bị cáo Thái Văn Th là em vợ bị cáo D. Ngày 27/01/2019 là ngày giỗ cha và là ông ngoại của các bị cáo, nên các bị cáo tập trung đông đủ. Sau khi ăn uống các bị cáo rủ nhau đánh bài ăn tiền bằng hình thức binh sập xám thì bị Công an huyện LT bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 3.360.000 đồng, thu giữ trong người của những người chơi bạc số tiền 2.460.000 đồng là tiền sử dụng đánh bạc, trong đó: D 1.200.000 đồng, Th 1.100.000 đồng, H 160.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các bị cáo thành khẩn khai báo.

[3] Xét hành vi của các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, không có tiền án tiền sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo D cung cấp hồ sơ bệnh án thể hiện đang điều trị bệnh lao phổi, bị cáo Th cung cấp huân chương kháng chiến hạng ba, cùng hai huân, huy chương đại đoàn kết dân tộc của ông nội bị cáo là ông Nguyễn Văn N, được chính quyền địa phương xác nhận. Ngoài ra, đối với bị cáo Th, đã chấp hành xong hình phạt tù của bản án trước từ năm 2006, đã thi hành tất cả các khoản án phí và được xóa án tích từ năm 2011. Theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì đối với người đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích, tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 06 tháng, tính chất, mức độ của tội phạm mới được thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng thì vẫn xem xét coi như là nhân thân tốt.

[4] Xét các tình tiết giảm nhẹ nêu trên và xét hành vi phạm tội của các bị cáo mang tính bộc phát nhất thời, vui vẻ quá đà trong ngày giỗ ông ngoại mà phạm tội, kết hợp với những chứng cứ mới do các bị cáo cung cấp. Hội đồng xét xử áp dụng thêm những tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét lượng hình, chuyển sang hình phạt nhẹ hơn, không cần phạt tù giam cũng đủ để giáo dục các bị cáo.

[5] Do các bị cáo là lao động phổ thông, việc làm và thu nhập không ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa không phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn D, Thái Văn Th, sửa một phần bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Phạm Văn D: 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ, được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Xử phạt bị cáo Thái Văn Th 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Về án phí: Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Công an Đồng Nai;
- Tòa án nhân dân huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành;
- Thi hành án dân sự huyện Long Thành;
- Ủy ban nhân dân xã Bình Sơn, huyện Long Thành và Ủy ban nhân dân xã Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Dương

